

Số: 388 /QĐ-SNN

Đăk Lăk, ngày 02 tháng 09 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 24/NĐ-CP ngày 04/04/2014 của Chính phủ, quy định
tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực
thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, hướng dẫn chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Phát
triển nông thôn thuộc Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 28/8/2015 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Công văn số 127/SNV-TCBC ngày 27/01/2016 của Sở Nội vụ về
việc thẩm định quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 07 Chi
cục trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức hành
chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham
mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và
tổ chức thực thi pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình
sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến,
thương mại nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc
tại thành phố Buôn Ma Thuột. Chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn,
kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và
Thủy sản, Cục Chế biến Nông lâm thủy sản và nghề muối trực thuộc Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn.



Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế-kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

a) Chủ trì, phối hợp lập kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng kiến thức, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn;

c) Đầu mối tổng hợp đánh giá, phân loại điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối;

d) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý tại địa phương; tổ chức việc thu hồi và xử lý thực phẩm mất an toàn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cục chuyên ngành;

đ) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định;

e) Tổ chức quản lý an toàn thực phẩm đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm theo quy định.

5. Thực hiện quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, phân loại, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông,

lâm, thủy sản và muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật;

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

6. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

7. Về chế biến, thương mại nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển lĩnh vực chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản gắn với vùng nguyên liệu, sản xuất và thị trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy trình công nghệ, điều kiện an toàn sản xuất của các cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác xúc tiến thương mại, nghiên cứu, dự báo thị trường nông, lâm, thủy sản, muối theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

8. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý tổ chức hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định.

12. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

13. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

H.C.N
SỞ
G NGHỊ
PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN
H ĐẶK

14. Thực hiện mô hình, Dự án sản xuất theo mô hình chuỗi đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm khi được giao nhiệm vụ; trưng bày giới thiệu, xúc tiến thương mại về vật tư nông nghiệp và sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản đảm bảo chất lượng ATTP.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng.

b) Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp việc cho Chi cục trưởng, phụ trách một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, trước pháp luật về các hoạt động được ủy quyền và kết quả công tác được giao. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn:

- Phòng Hành chính, Tổng hợp;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Phòng Thanh tra, Pháp chế;
- Phòng Chế biến, Thương mại nông, lâm sản.

3. Các đơn vị trực thuộc Chi cục:

- Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và Huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

- Các Trạm Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản liên huyện

Chi cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ các Phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Chi cục và ban hành quy chế làm việc của Chi cục.

Các đơn vị trực thuộc Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là đơn vị dự toán báo số, được sử dụng con dấu riêng và được mở tài khoản để giao dịch trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với cán bộ lãnh đạo quản lý là: Trưởng và Phó phòng chuyên môn và tương đương thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

Đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo và người lao động việc điều động, chuyển đổi vị trí công tác do Chi cục trưởng quyết định.

3. Biên chế:

Biên chế công chức, số lượng viên chức của Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT trong tổng biên chế của Sở được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cở sở vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực thi hành:

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký 1.1.1

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND tỉnh (B/c);
- Cục QLCLNLS&TS;
- Cục Chế biến NLTS và nghề muối;
- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy Sở, Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP, TCCB (V30b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoài Dương

